



GIÁO DỤC KĨ NĂNG PHÒNG, TRÁNH TAI NẠN THƯƠNG TÍCH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

NGUYỄN THỊ THU HUỖN

Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Nguyên

Email: duonghuyen95@gmail.com

Tóm tắt: Vấn đề bảo vệ và chăm sóc trẻ em hiện nay còn nhiều bất cập, đặc biệt là tình trạng tai nạn thương tích có chiều hướng ngày càng gia tăng và là nguyên nhân gây tử vong hàng đầu ở trẻ hiện nay. Đặc biệt, trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi đã có thể tự tham gia các hoạt động mà không cần sự giám sát của bố mẹ. Nhưng ở độ tuổi này các em thường tò mò, hiếu kỳ với các hiện tượng lạ mà chưa có kĩ năng phòng, tránh tai nạn. Do vậy, tai nạn thương tích thường xảy ra nhiều ở độ tuổi này. Một trong các biện pháp giảm thiểu tình trạng tai nạn thương tích ở trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi là giáo dục các kĩ năng phòng, tránh tai nạn thương tích cho trẻ ngay trong cuộc sống hàng ngày và trên lớp học.

Từ khóa: Giáo dục kĩ năng; tai nạn thương tích; trẻ mẫu giáo.

(Nhận bài ngày 22/6/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 10/7/2016; Duyệt đăng ngày 27/9/2016).

1. Đặt vấn đề

Trẻ em là chủ nhân tương lai của đất nước, là nguồn nhân lực của mỗi quốc gia. Bởi vậy, quan tâm, chăm sóc trẻ em luôn là vấn đề được đặt lên hàng đầu trong chiến lược phát triển con người của mỗi đất nước. Để có những công dân tốt đáp ứng được nhu cầu phát triển của xã hội, ngay từ nhỏ, trẻ phải được nuôi dưỡng, chăm sóc để đảm bảo phát triển về sức khỏe, trí tuệ, tình cảm, hành vi. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, vấn đề bảo vệ và chăm sóc trẻ em hiện nay còn nhiều bất cập, đặc biệt là tình trạng tai nạn thương tích (TNTT) có chiều hướng ngày càng gia tăng và là nguyên nhân gây tử vong hàng đầu ở trẻ hiện nay. Đặc biệt, trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi đã có thể tự tham gia các hoạt động mà không cần sự giám sát của bố mẹ. Nhưng độ tuổi này các em thường tò mò, hiếu kỳ với các hiện tượng lạ mà chưa có kĩ năng phòng, tránh tai nạn. Do vậy, TNTT thường xảy ra nhiều ở độ tuổi này. Một trong các biện pháp giảm thiểu tình trạng TNTT ở trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi là giáo dục các kĩ năng phòng, tránh TNTT cho trẻ ngay trong cuộc sống hàng ngày và trên lớp học.

2. Tai nạn thương tích đối với trẻ 5- 6 tuổi

2.1. Tai nạn thương tích

TNTT là một vấn đề sức khỏe cộng đồng tại Việt Nam và đã được ghi nhận trước đây trong cuộc điều tra quốc gia đầu tiên về TNTT (Điều tra liên trường về TNTT tại Việt Nam do Trường Đại học Y tế Công cộng và các đối tác thuộc mạng lưới nghiên cứu y tế công cộng thực hiện năm 2001). Do là một vấn đề được nghiên cứu trong nhiều năm nên định nghĩa về TNTT vẫn chưa được dùng thống nhất trong các tài liệu nghiên cứu nhưng về mặt nội dung vẫn mang tính thống nhất cơ bản.

Tai nạn là một sự kiện không định trước gây ra thương tích có thể nhận thấy được. Ví dụ: Trẻ chạy vào phích nước bị bỏng hay trong khi chơi trẻ bị vật sắc/nhọn làm tổn thương.

- Thương tích là những thương tổn thực thể trên

cơ thể người do tiếp xúc cấp tính với các nguồn năng lượng (năng lượng có thể là cơ học, nhiệt, hóa học, điện, hoặc phóng xạ) với những mức độ, tốc độ khác nhau quá ngưỡng chịu đựng của cơ thể hoặc do cơ thể thiếu hụt các yếu tố cơ bản của sự sống (ví dụ như thiếu ô xy trong trường hợp đuối nước, bóp nghẹt, giảm nhiệt độ trong môi trường công lạnh). Thời gian tiếp xúc với các yếu tố nguy cơ dẫn đến thương tích thường rất ngắn (vài phút). Thương tích (hay còn gọi là chấn thương) không phải là tai nạn mà là những sự kiện có thể dự đoán trước được và phần lớn có thể phòng, tránh được. Thương tích gây ra thiệt hại về thể chất và tinh thần cho một người nào đó. Tuy nhiên khó có thể phân định rõ ràng giữa hai khái niệm tai nạn và thương tích. Do vậy hiện nay trong các văn bản, tài liệu của Việt Nam các nhà nghiên cứu dùng chung thuật ngữ TNTT.

TNTT là: Thương tổn có chủ định hoặc không có chủ định; Liên quan đến va chạm giao thông, ngã, va chạm điện giật, nhiệt độ...; Tổn thương: Chảy máu, bong gân, xây xát, gãy xương, ngộ độc...; Cần đến sự chăm sóc y tế, phải nghỉ ngơi và bị hạn chế sinh hoạt ít nhất 1 ngày [1].

2.2. Các loại tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ 5- 6 tuổi

Dựa vào phân loại theo chủ định thì TNTT thường được chia thành hai nhóm lớn là TNTT không có chủ định và TNTT có chủ định.

- TNTT không chủ định (vô ý): Là loại thương tích gây nên không chủ ý của những người bị TNTT hay của những người khác. TNTT không chủ định thường không có nguyên nhân rõ ràng, khó có thể đoán trước được. Các trường hợp thường gặp là TNTT do giao thông: Tai nạn ô tô, xe đạp, xe máy, ngã, ngộ độc, đuối nước...

- TNTT có chủ định: Loại hình tai nạn này gây nên do sự chủ ý của người bị TNTT hay của cá nhân những người khác. Các trường hợp này thường gặp đó là: Đánh nhau, bạo lực trong trường học... thường có nguyên nhân và có thể phòng, tránh được. Dựa vào đối tượng

chủ định thì TNTT có chủ định được phân loại thành: TNTT chủ định do bản thân và TNTT có chủ định do đối tượng khác.

Dựa vào phân loại theo nguyên nhân TNTT được chia thành:

- *Ngã/Tê*: Ngã và những chấn thương do ngã là những tai nạn rất thường gặp ở trẻ em, ở mọi lứa tuổi, mọi giới, mọi lúc và mọi nơi. Ngã để lại những hậu quả trước mắt và lâu dài, nhiều khi ảnh hưởng nghiêm trọng đến chức năng cũng như tính mạng của trẻ.

- *Bỏng/cháy*: Bỏng là tổn thương của cơ thể ở mức độ khác nhau do tác dụng trực tiếp với các nguồn năng lượng: Sức nóng, điện, hóa chất, bức xạ... để lại di chứng sẹo, tàn tật, thậm chí dẫn đến tử vong.

- *Tai nạn giao thông*: Tai nạn giao thông là những sự cố bất ngờ xảy ra trong quá trình tham gia giao thông, gây ra bởi các phương tiện và người tham gia giao thông.

- *Ngộ độc các loại*: Khi một chất vô cơ hoặc hữu cơ dạng khí, lỏng hoặc rắn lọt vào cơ thể và gây tác động xấu cho sức khỏe được gọi là ngộ độc. Có hai loại ngộ độc: Ngộ độc cấp và ngộ độc mãn. Ngộ độc cấp gây nguy hiểm tới tính mạng trẻ em.

+Ngộ độc cấp: Khi chất độc vào cơ thể và gây nguy hại tức thì hoặc sau một vài giờ thì gọi là ngộ độc cấp, ví dụ như uống phải thuốc trừ sâu, chất axit hoặc chất kiềm mạnh, các loại thuốc tẩy rửa, ăn thức ăn ôi thiu...

+Ngộ độc mãn: Khi con người thường xuyên tiếp xúc với chất độc liều lượng thấp, các loại hoá chất lâu dần dẫn đến tác hại các cơ quan nội tạng thì gọi là ngộ độc hoặc nhiễm độc mãn tính, ví dụ như ngộ độc chì ở những người có tiếp xúc với xăng dầu...

- *Vật sắc/nhọn*: Tai nạn gây ra bởi các vật sắc nhọn là một loại hình thương tích rất thường gặp ở trẻ em, xảy ra với mọi lứa tuổi, mọi nơi, mọi lúc. Thương tích do vật sắc nhọn có thể gây ra nhiều hậu quả với các mức độ khác nhau, từ nhẹ (xây xước ngoài da, phần mềm...) đến nặng gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới chức năng (nhiễm trùng, hoại tử chi...), thậm chí rất nặng gây nguy hiểm đến tính mạng của trẻ.

- *Ngạt thở, hóc/nghẹn*: Ngạt thở, tắc đường thở là tình trạng trẻ em không thở được do bất kì một vật gì gây cản trở không cho không khí qua được mũi và miệng trẻ. Nếu không được cấp cứu kịp thời chỉ sau 3 phút bị ngạt thở, trẻ sẽ bị di chứng não suốt đời. Nếu không được cấp cứu, chỉ trong vòng 5 phút, trẻ sẽ bị tử vong.

- *Động vật cắn/đốt*: Ong đốt, rắn cắn, chó cắn...

- *Chết đuối/đuối nước*: Khi có sự xâm nhập đột ngột và nhiều của nước hoặc chất dịch vào đường thở (mũi, mồm, khí phế quản, phổi) làm cho không khí có chứa oxy không thể vào phổi được gọi là đuối nước. Hậu quả là não bị thiếu oxy, nếu không được cấp cứu kịp thời nạn nhân sẽ bị chết hoặc để lại di chứng não nặng nề.

- *Điện giật*: Điện giật và sét đánh rất nguy hiểm vì thường gây tử vong tức thì. Người bị điện giật không thể tự rút tay hoặc rút cơ thể khỏi nơi chạm vào điện nên nếu không được cấp cứu kịp thời, tỉ lệ tử vong rất cao.

Điện giật hoặc sét đánh sẽ tác động vào hệ thần kinh làm rối loạn hoạt động của hệ hô hấp, hệ tuần hoàn. Dòng điện sẽ gây cháy bỏng và co rút các cơ bắp gây

cảm giác đau nhức. Người bị điện giật sẽ khó thở, rối loạn nhịp tim. Nếu bị nặng, đầu tiên sẽ ngừng thở sau đó tim ngừng hoạt động, nạn nhân chết trong tình trạng ngạt, bông nặng và co rút, tê liệt các cơ bắp.

- *Các loại thương tích khác*: Bạo lực, bom, mìn/vật nổ.

TNTT đang trở thành một vấn đề y tế công cộng đe dọa đến sự sống còn và phát triển của trẻ em. Theo kết quả điều tra, gần 70% các ca tử vong trẻ em trên 01 tuổi là do TNTT gây ra; trên 71% các trường hợp tử vong do các TNTT không chủ ý như: Tai nạn giao thông, đuối nước, ngã, ngộ độc, điện giật, ngạt, hóc nghẹn... Chính vì vậy, việc giáo dục kĩ năng phòng, tránh TNTT cho trẻ là điều rất cần thiết

3. Một số đặc điểm về kĩ năng phòng, tránh tai nạn thương tích của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Lứa tuổi mẫu giáo, đặc biệt đối với trẻ 5-6 tuổi, có sự nhận thức và quá trình lĩnh hội, tích lũy kinh nghiệm, biểu tượng, vốn sống so với các lứa tuổi mầm non đã phong phú hơn. Điều đó giúp trẻ có những nhận biết cơ bản về một số đồ vật không an toàn, những nơi nguy hiểm, một số tình huống khó khăn... từ đó có những cách ứng phó và bảo vệ bản thân. Nói cách khác, trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi đã có những hiểu biết nền tảng và có kĩ năng tự bảo vệ cho bản thân trẻ. Tuy nhiên, kĩ năng tự bảo vệ của trẻ còn nhiều hạn chế.

Trí nhớ trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi đã phát triển hơn giai đoạn trước đặc biệt là nhớ hình ảnh và từ ngữ logic. Chính điều này đã giúp ích rất nhiều trong quá trình trẻ tái hiện lại kĩ năng an toàn, rèn luyện những thao tác đã học để trở thành phản xạ của bản thân. Trong những tình huống nguy hiểm, trẻ có thể tái hiện lại kiến thức đã học phục vụ cho việc xử lí tình huống một cách thông minh và nhanh nhất.

Ở trẻ 5- 6 tuổi khả năng phản ứng với tình huống nguy hiểm đã nhanh và có phần chính xác hơn so với những lứa tuổi trước đó. Có được điều này là do tư duy của trẻ có bước chuyển từ tư duy trực quan sang tư duy logic. Vốn hiểu biết, kinh nghiệm theo độ tuổi được mở rộng, hình thành một cách có hệ thống. Chính vì vậy, trẻ có thể bình tĩnh phán đoán, quyết định hành động, xử trí như thế nào trong những tình huống cụ thể.

4. Vai trò của việc giáo dục kĩ năng phòng, tránh tai nạn thương tích cho trẻ 5- 6 tuổi

Quan tâm giáo dục trẻ về kĩ năng phòng, tránh TNTT là điều rất cần thiết mà các giáo viên mầm non và cha mẹ trẻ không thể bỏ quên.

- *Giáo dục kĩ năng phòng, tránh TNTT để nâng cao chất lượng giáo dục*: Giáo dục kĩ năng sống nói chung và giáo dục kĩ năng phòng, tránh TNTT nói riêng là thực hiện quan điểm hướng vào người học, một mặt đáp ứng nhu cầu của trẻ tạo ra năng lực thích ứng với những thách thức của cuộc sống, mặt khác nâng cao được vai trò chủ động, tích cực của chính bản thân trẻ. Như vậy, giáo dục kĩ năng phòng, tránh TNTT chính là thể hiện tính khoa học và tính nhân văn của giáo dục.

- *Kĩ năng sống thúc đẩy sự phát triển cá nhân và xã hội*: Thực tế cho thấy, có khoảng cách giữa nhận thức và hành vi của con người, có nhận thức đúng chưa chắc đã



có hành vi đúng. Chính vì vậy, kĩ năng sống là những nhịp cầu giúp con người biến kiến thức thành thái độ, hành vi và thói quen tích cực, lành mạnh. Giáo dục kĩ năng phòng, tránh TNTT sẽ thúc đẩy những hành vi mang tính xã hội tích cực, giúp nâng cao chất lượng cuộc sống và giảm thiểu các hậu quả của TNTT. Giáo dục kĩ năng sống còn giải quyết một cách tích cực nhu cầu và quyền trẻ em được quy định trong luật pháp Việt Nam và quốc tế.

- *Kĩ năng phòng, tránh TNTT thực sự rất cần thiết cho con trẻ:* Càng lớn trẻ càng có nguy cơ phải đối mặt nhiều tình huống với mức độ nguy hiểm cao hơn như bị xâm hại, bị cướp giật, bị lạm dụng... Chính vì vậy, bên cạnh việc giúp trẻ hình thành thói quen và kĩ năng cần thiết để bảo vệ bản thân, người lớn cần đồng hành và chia sẻ với trẻ về những mối nguy hiểm có thể gặp phải trong gia đình, trong trường học và ở ngoài xã hội phù hợp với lứa tuổi của trẻ. Những kĩ năng và thông tin này sẽ giúp trẻ cảm thấy tự tin, luôn sẵn sàng đối diện và vượt qua các mối nguy hiểm trong cuộc sống.

- *Giúp trẻ phát triển toàn diện:* Trong quá trình phát triển nhân cách nếu trẻ được sớm hình thành và tôn vinh các giá trị đích thực của mình thì các em sẽ có một nhân cách phát triển toàn diện, bền vững, có khả năng thích ứng và chống chọi với mọi biến động xã hội, biết tự khẳng định mình trong cuộc sống... Trẻ em là giai đoạn học, tiếp thu, lĩnh hội những giá trị sống để phát triển nhân cách, do đó cần giáo dục kĩ năng sống để trẻ có nhận thức đúng và có hành vi ứng xử phù hợp ngay từ khi còn nhỏ.

5. Các nhóm phương pháp giáo dục kĩ năng phòng, tránh tai nạn thương tích cho trẻ 5-6 tuổi

Nhóm phương pháp trực quan: Bao gồm các phương pháp làm mẫu, phương pháp làm gương của người lớn về những hành vi an toàn. Những phương pháp này giúp trẻ quan sát, bắt chước/tập thử, thực hành thường xuyên để hình thành những kĩ năng an toàn, kĩ năng tự bảo vệ cần thiết.

Nhóm phương pháp dùng lời: Bao gồm các phương pháp trò chuyện, đàm thoại. Những phương pháp này giúp trẻ huy động tối đa những kinh nghiệm đã có, thông qua việc tích lũy các ấn tượng cảm xúc, các hình ảnh sẽ đặt nền tảng cho việc hình thành các kĩ năng an toàn cho cuộc sống của trẻ.

Giáo viên nên tận dụng các thời điểm trong ngày để trò chuyện với trẻ về các mối quan hệ, các hành vi

ứng xử an toàn hay không an toàn của con người với con người, giữa con người và môi trường xung quanh...

Nhóm phương pháp thực hành: Bao gồm các phương pháp trò chơi, bài tập thực hành (trải nghiệm mô phỏng). Sử dụng trò chơi đóng kịch để giúp trẻ hiểu được những tình huống và cách giải quyết tình huống. Theo các nhà khoa học: Trẻ hiểu được 10% những gì trẻ nghe; 40% những gì nhìn thấy; 60% những gì trẻ nhắc lại (nói) và khoảng 90% những gì trẻ nói và làm. Do vậy, đây có thể coi là cách tốt nhất để trẻ có thể hiểu được những tình huống có thể xảy ra trong thế giới muôn màu cũng như cách xử lí thông minh nhất thông qua việc đóng vai nhân vật cụ thể.

Nhóm phương pháp quan sát: Thông qua hoạt động quan sát tranh, qua các video hoạt hình... các em cùng nhau thảo luận nhóm để nhận biết các TNTT thường gặp và hậu quả của nó, từ đó chỉ ra được các nguyên nhân, cách phòng tránh.

6. Kết luận

Giáo dục kĩ năng sống nói chung cho trẻ có thể tiến hành trong tất cả các hoạt động giáo dục hàng ngày. Mỗi hoạt động có ưu thế riêng đối với việc dạy những kĩ năng sống cần thiết cho cuộc sống của trẻ. Để có được kĩ năng tự bảo vệ, trẻ cần phải có thời gian, trong một quá trình tập luyện thường xuyên với sự hỗ trợ của người lớn và bạn bè. Giáo dục kĩ năng phòng, tránh TNTT cho trẻ mầm non sẽ đạt được hiệu quả cao nếu được thực hiện thuận lợi trong môi trường của nhà trường và gia đình, chính vì vậy, cần có sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa trường mầm non và cha mẹ trẻ về nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục kĩ năng sống phù hợp với trẻ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Lê Cảnh Nhạc, (2010), *Tổ chức truyền thông giáo dục phòng chống tai nạn thương tích trẻ em*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [2]. Lê Thị Mai Hoa - Trần Văn Dẫn, (2014), *Giáo trình phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3]. Margie Peden và các cộng sự, (2008), *Báo cáo thế giới về phòng chống thương tích ở trẻ em*, UNICEF.
- [4]. Joanne Doyle, (2008), *Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, Lịch sử các hoạt động can thiệp của UNICEF tại Việt Nam*.

INSTRUCTING SKILLS OF INJURY PREVENTION FOR CHILDREN AGED 5-6

Nguyen Thi Thu Huyen

Thai Nguyen College of Education

Email: duonghuyen95@gmail.com

Abstract: *There have been limitations in children's protection and care, especially the status of injury accidents tends increasingly and leading cause of death among children today. In particular, preschoolers 5-6 years old were able to participate in activities without parents' supervision. But at this age, they were often curious about the strange phenomenon without skills to avoid accidents. Therefore, injury accidents happened more often at this age. One of measures to reduce accidents and injuries for children aged 5-6 was to educate skills of injury prevention in everyday life and in classroom.*

Keywords: *Skill education; injury accidents; preschoolers.*